

Bản án số: **47/2022/HS - PT.**

Ngày 14 - 9 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Ma Ngọc Trung và ông Nguyễn Tuấn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 62/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Hoàng Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn V**, sinh ngày 27/9/2004;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn C, xã P, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
Dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; con ông Hoàng Văn Đ và bà Trương Thị L; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.
(*Có mặt tại phiên tòa*).

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Trương Thị L, sinh năm 1978.

Đại chỉ: Thôn C, xã P, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. (*Có mặt tại phiên tòa*).

** Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hoàng Văn Vũ – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. (*Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/12/2021, Hoàng Văn V đến dãy nhà trọ của bà Triệu Thị Cường, chỗ cho học sinh Trường THPT P thuê trọ để tìm Hà Thị T, sinh ngày 17/6/2005 (16 tuổi 05 tháng 20 ngày. Đến nơi V nhìn qua khe cửa phòng thấy T và Hoàng Minh G, sinh ngày 29/01/2004 (17 tuổi 10 tháng 08 ngày) đang quan hệ tình dục, thấy vậy V lấy điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15 của V ghi hình được 05 đoạn video ngắn sau đó quay lại lớp học.

Hết giờ học V về nhà sử dụng điện thoại di động của mình lập tài khoản Facebook tên “Shunn Shinn” và gửi ảnh chụp lại từ video đã ghi hình được tải qua tài khoản Facebook của G. Từ ngày 07/12/2021 đến ngày 13/12/2021, V tiếp tục dùng tài khoản Facebook này nhắn nhiều tin cho G với nội dung đe dọa công bố đoạn video đã quay được lên mạng xã hội. V yêu cầu cháu G phải đưa cho V số tiền 10.000.000 đồng mới xóa đoạn video trên. Sợ V đăng video đã quay được lên mạng xã hội nên cháu G đã chuẩn bị số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi cháu G chuẩn bị được tiền báo cho V, V hẹn cháu G 19 giờ 30 phút ngày 13/12/2021 gặp cháu G tại khu vực cầu Gốc Sung (thuộc thôn Thăm Bon, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên) để đưa tiền và xóa video trên. Đồng thời, V sao chép video ghi hình ảnh cháu G và cháu T quan hệ tình dục từ điện thoại di động Realme C15 của V sang điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A02s của bà Trương Thị L (mẹ V). Sau đó V nhắn tin cho Bàn Văn H, sinh ngày 26/11/2006 (15 tuổi 17 ngày) nội dung nhờ H đi lấy tiền, H đồng ý.

Chiều ngày 13/12/2021, cháu G gửi đơn tố giác tội phạm đến Công an xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, nội dung: Bị người có tài khoản Facebook nhắn tin đe dọa yêu cầu phải đưa số tiền 10.000.000 đồng nếu không sẽ đăng hình ảnh nhạy cảm lên mạng xã hội.

Khoảng 19 giờ ngày 13/12/2021, H điều khiển xe mô tô đến đón V đến điểm hẹn. Khi cách cầu Gốc Sung (thuộc thôn Thăm Bon, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên), khoảng 300m thì dừng lại. V đưa chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A02s đã sao lưu video trước đó cho H và bảo H nhận tiền sau đó đưa điện thoại để người đưa tiền xóa video trong máy. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày H cầm theo điện thoại trên đi bộ đến cầu Gốc Sung thì gặp G, G đưa cho H số tiền 10.000.000 đồng, H đưa cho G điện thoại di động V đưa cho H trước đó. G kiểm tra điện thoại có video ghi hình ảnh G và T quan hệ tình dục, G xóa video này. Khi H đang đếm tiền thì Tổ công tác Công an xã Minh Khương đến kiểm tra yêu cầu H về UBND xã Minh Khương để làm việc. Ngày 20/12/2021 Công an xã Minh Khương chuyển tố giác trên đến Cơ quan điều tra Công an huyện để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn V phạm tội *Cưỡng đoạt tài sản*.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn V **01 (Một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022 bị cáo Hoàng Văn V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Đảm bảo đúng quy định pháp luật, đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định, thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết L quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 01 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị hại; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; bị cáo có ông nội được có thời gian tham gia kháng chiến chống Mỹ tại nước Lào. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa thành niên (được 17 tuổi 02 tháng 11 ngày) là độ tuổi cần được sự phối hợp quản lý giáo dục chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ. Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Theo quy định của pháp luật nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh trở thành công dân có ích cho xã hội không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cho bị cáo hưởng án treo cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ tác dụng dẫn dắt giáo dục và phòng ngừa chung.

Đề nghị Hội đồng xét **xử** căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo

Hoàng Văn V, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn V 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo về tội Cường đoạt tài sản, thời gian thử thách 02 (hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn V không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo (có bài luận cứ nộp kèm theo): Bị cáo xuất trình tài liệu mới đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, khi phạm tội bị cáo là vị thành niên chưa đủ 18 tuổi và xét thấy, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục xong hậu quả cho bị hại, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương là phù hợp quy định của pháp luật.

Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bài luận cứ của người bào chữa cho bị cáo và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn V khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, bản ảnh hiện trường, vật chứng thu giữ được cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 07 đến ngày 13/12/2021, Hoàng Văn V, sinh ngày 27/9/2004 (17 tuổi 02 tháng 11 ngày), trú tại thôn C, xã P, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi đe dọa đưa video ghi hình ảnh Hoàng Minh G, sinh ngày 29/01/2004 (17 tuổi 10 tháng 08 ngày), trú tại thôn Minh Thái, xã Minh Khương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang quan hệ

tình dục với người khác lên mạng xã hội, nhằm chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng của G. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/12/2021, V nhờ Bàn Văn H, sinh ngày 26/11/2006 (15 tuổi 17 ngày), trú tại thôn Thác Vàng, xã Minh Dân, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang gặp G để lấy tiền. Khi H nhận số tiền 10.000.000 đồng và đếm thì Tổ công tác Công an xã Minh Khương đến kiểm tra yêu cầu H về UBND xã Minh Khương để làm việc.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn V bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử về tội Cường đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt 01 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu mới đơn xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của chính quyền địa phương và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại; giấy chứng nhận hộ nghèo; bị cáo có ông nội có thời gian tham gia kháng chiến chống Mỹ tại nước Lào. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp nên không có cơ sở để giảm hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo **hưởng án treo** cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung theo tinh thần của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định cho phù hợp pháp luật.

[5] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn V, sửa một phần

Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn V **01** (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02** (hai) năm về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (14/9/2022).

Giao bị cáo Hoàng Văn V cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt tù của bản án mới theo quy định. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (14/9/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện Hàm Yên;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- CQCSĐT huyện Hàm Yên;
- Chi cục THA huyện Hàm Yên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho BC;
- UBND xã P (Thông báo);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Hùng

